

Lụa Hà Đông

--- Ngọc Vinh ---

*Nắng Sài Gòn anh đi vừa chột mát
Bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông...*

(Thơ Nguyên Sa)

Lụa Hà Đông nổi tiếng một thời bây giờ ra sao khi phương nam đầy nắng mà không còn mấy thiếu nữ khoác lên mình thử lụa này? Tôi lần về phương bắc đi tìm dấu vết của áo lụa Hà Đông mà lòng cứ ngỡ lụa Hà Đông chỉ còn trong ký ức của những cụ già.

Tâm tình người dệt lụa

ở thị xã Hà Đông, tôi làm quen với Hường, cô gái chính gốc làng lụa Vạn Phúc. Hường đưa tôi về làng. Mẹ và bà của cô là những thợ dệt đã làm ra những mét lụa Hà Đông xưa và bây giờ. Bà của Hường chít khăn mỏ quạ đang ngồi quay guồng tơ. Đã 73 tuổi, bà không nhớ tự bao giờ làng mình có nghề dệt lụa, chỉ biết rằng con gái làng này lúc nhỏ đã phải học lấy nghề ông cha truyền lại. Bà mở tủ lấy những chiếc áo cánh bà ba may từ thời con gái với chất lụa Hà Đông mềm mại. Cũng như bà, mẹ của Hường học nghề thợ dệt từ năm 14 tuổi và như mọi thiếu nữ ở làng thời ấy, bà được học hành rất ít, lớn lên thì không được đi khỏi làng (dù đã xin được việc ở một nhà máy) và năm 21 tuổi lấy chồng, cũng (phải là) người trong làng. Bây giờ, nhà Hường không còn máy dệt, nhưng mẹ của Hường hằng ngày vẫn đi làm cho hợp tác xã dệt của làng.

Mẹ Hường đưa tôi đến cơ sở dệt Dung Từ của đôi vợ chồng chuyên dệt "lụa tơ tằm cao cấp". Anh Từ là rể của làng lụa này, nhưng anh bảo do anh đi nhiều, va chạm nhiều nên học hỏi được nhiều điều cho nghề dệt lụa. Anh giải thích cho tôi đâu là lụa 100% tơ tằm với giá xuất xưởng 140.000 đồng/m và đâu là "lụa cơ chế thị trường" có pha sợi hóa học hoặc lanh mà giá chỉ 15.000 đồng/m. Anh sản xuất đủ các mặt hàng từ lụa trơn, lụa vân cho đến satin và đũi. Đũi thì có đũi thợ hửi, đũi trơn và đũi hoa. Lụa của Từ không nhàu, dù giặt trong xà phòng ba giờ màu lụa vẫn không bị phai.

Anh bảo anh thích bán hàng của mình sản xuất cho người mình hơn dù không hiếm người nước ngoài mua hàng của anh, trong đó có các nguyên thủ quốc gia.

Mỗi mẫu lụa tơ tằm, anh chị chỉ dệt với số lượng đủ may vài bộ đồ rồi chuyển sang mẫu khác. Nhưng để làm xong một mẫu dệt như vậy người thợ phải mất chín tháng, kể từ lúc chọn mua tơ cho đến lúc ra thành phẩm. Anh mua tơ ở Bảo Lộc, thuê người xe tơ và nhuộm. Một cân tơ tằm sau khi nhuộm giá 650.000 đồng. Nhuộm xong, anh phát cho các cụ trong làng guồng (quay tơ vào ống để mắc cửi) với công thuê 30.000 đồng/cân. Sau đó là công đoạn mắc cửi và dệt thử. Khi mẫu dệt thử đã đạt, anh đem đi tiếp thị. Có người chịu mua mẫu đó anh mới mang trở lại về nhà và dệt. Quả là gian nan. Nhà anh Từ có năm máy dệt, loại máy dệt của Tân Bình (TP Hồ Chí Minh) đưa ra ngoài này sau 1975. Với nghề dệt lụa, gia đình anh cũng chẳng dư dả gì. Anh cho rằng mình làm là vì danh dự của lụa Hà Đông, anh chỉ thành đạt khi người tiêu dùng sành mua thứ lụa Hà Đông cao cấp truyền thống.

Tâm tình người bán lụa

Trên phố Hàng Bông, Hàng Gai của Hà Nội có nhiều cửa hàng treo biển hiệu bán lụa tơ tằm, nhưng không phải cửa hàng nào cũng bán lụa Hà Đông. Tôi tìm đến cửa hiệu Hương Quỳnh trên phố Hàng Gai. Bà chủ tên là Liên, một người bán lụa Hà Đông đích thực và tiêu thụ 80% sản phẩm làm ra của gia đình anh chị Dung Từ. Để vào gian hàng rộng vài chục mét vuông, khách mua phải len qua một ngõ hẹp đủ cho một người. Chị Liên từng tu nghiệp tại Pháp và từng được mời làm thông dịch cho Hội nghị Pháp ngữ diễn ra ở Hà Nội. Ở cửa hiệu, một phụ nữ Nhật tên là Honda đang tìm và thử một bộ váy lụa Hà Đông. Người đàn bà Nhật này bảo với tôi rằng chị rất thích lụa tơ tằm của Việt Nam. Một phụ nữ Việt Nam ở tận Nha Trang cũng ra Hà Nội chỉ để tìm mua cho được lụa Hà Đông cũng đến cửa hàng của chị. Đây quả là thế giới của lụa Hà Đông với đủ loại được trưng bày, có cả cà vạt lụa dành cho đàn ông. Có một tấm hình lớn treo trên tường chụp chung chị Liên và... Tổng thống Pháp Chirac khi vợ chồng ông đến đây mua lụa Hà Đông mang về nước làm quà.

Trong những giấc mơ thời con gái của chị Liên có lời ca ngợi của bà mẹ dành cho áo lụa Hà Đông : Gái Hà Thành mặc lụa Hà Đông. Lớn lên, khi đang làm cho một tổng công ty quần áo và da giày, chị bỗng nghĩ đến việc mở một cửa hàng riêng và dành sự quan tâm đặc biệt cho lụa tơ tằm Hà Đông.

Trong chín năm mở cửa hàng, chị bỏ ra hai năm đầu để tìm hiểu về lụa. Với chị, lụa Hà Đông là một thứ văn hóa truyền thống độc đáo của người Việt. Cái hồn của nó chính là bàn tay thủ công khéo léo, cần cù của người thợ. Chị về tận Vạn Phúc để kiếm thợ hợp tác với mình. Với chị, tay nghề dệt lụa của Vạn Phúc là số một. Ở đó có nhiều thợ giỏi, nhưng họ không kiên trì đi cùng chị trên con đường khôi phục vóc dáng lụa Hà Đông. Người ta thích làm 15 ngày để có sản phẩm hơn là chín tháng như những gì chị và Dung Từ đã làm. Chỉ có đôi vợ chồng này hiểu và chịu hợp tác cùng chị. Chị Liên bảo: "Tôi theo đuổi lụa Hà Đông không phải vì mục đích lợi nhuận. Nó là một cái gì đó cao hơn tiền bạc".

Trước năm 1990, ở Hà Nội, số người quan tâm đến tơ tằm Việt Nam, trong đó có lụa Hà Đông, chỉ khoảng 10%. Vài ba năm trở lại đây, theo chị Liên, khoảng 70% phụ nữ Hà Nội thích lụa Hà Đông. Thế nhưng không phải ai cũng dám bỏ ra 150.000 đồng để mua một mét lụa Hà Đông cho bộ cánh của mình. Khách hàng đến Hương Quỳnh ngày càng đông, nhưng phần lớn là khách Tây Âu. Có người đem mẫu lụa tới đặt một lúc liền tám bộ veston. Có những mẫu hoa văn yêu cầu được dùng trong các cung điện vua chúa nước họ. Không sao! Chị và cơ sở Dung Từ sẽ thực hiện theo ý thích của khách hàng trong khi vẫn luôn tìm tòi những mẫu lụa mới của mình. Chi phí đầu tư cho mỗi mẫu lụa mới khoảng 2 triệu đồng. Mỗi mẫu như thế chỉ được sản xuất từ 2 - 10m và không dùng lại. Chị Liên hiểu rõ giá trị độc đáo của hàng lụa Hà Đông là tơ tằm 100% và quy trình bán thủ công của thợ dệt Vạn Phúc.

Và số phận một làng nghề

*The La, lụa Vạn, vải Canh
Nhanh tay đi bán, ai sành thì mua.*

Làng Vạn Phúc bé nhỏ lao xao tiếng máy dệt nằm sát cạnh trung tâm thị xã Hà Đông, bên bờ sông Nhuệ, có diện tích chỉ 1km². Sử sách chép nghề dệt lụa ở đây có từ đời Lê. Nhưng theo truyền thuyết của làng thì nó tồn tại đã hơn nghìn tuổi, mà người truyền nghề lại cho làng là bà Lã Thị Nga, vợ bé của Cao Biền, khi bà dừng lại vùng đất xinh đẹp này để nghỉ chân. Dân làng xem bà là Thành hoàng và hiện "Đức thánh bà" vẫn được dân thờ ở đình làng. Sản phẩm nổi tiếng nhất của Vạn Phúc là lụa vân, lụa hoa nhưng không chỉ có thế; còn có đũi, nhiễu, gấm, sa... mà một số trong những thứ này, như gấm, đã bị mai một.

Làng lụa Vạn Phúc cũng thăng trầm như số phận của con người. Triều Nguyễn, lụa gấm Hà Đông là thứ hàng của vua quan và giới thượng lưu. Người Pháp phát hiện thứ hàng đặc sản này và đưa nó đến Marseille, Paris đấu xảo, được huy chương vàng và đi chu du khắp thế giới. Người Hà Đông thường nhắc về những năm 30 như thời hoàng kim của lụa nhà mình. Có lúc, để lụa Hà Đông có mặt tại các chợ Hà Nội, chính quyền Pháp thời đó phải giảm mức thuế theo yêu sách của người dân Vạn Phúc. Thời kỳ khó khăn nhất của làng lụa là những năm 50. Người thợ dệt vào hợp tác xã, trở thành người gia công hàng hàng loạt để xuất đi các nước Đông Âu. Hà Đông mất tiếng. Kể từ những năm 90, lụa Hà Đông mới bắt đầu trở lại thị trường trong nước sau 35 năm, người trong nước như quên có một làng lụa Hà Đông vẫn tồn tại để làm lụa. Nếu trước đây ở hợp tác xã mỗi năm giới lấm sản xuất được 250.000m thì giờ đây với 450 máy dệt chạy suốt ngày đêm ở mỗi nhà, số lụa dệt được ở làng này là 700.000m/năm, trong đó có 20% là hàng cao cấp. Để tồn tại trong cơ chế thị trường với nhu cầu tiêu dùng đa dạng, lụa Hà Đông cũng có nhiều loại: bình dân, trung lưu, cao cấp. Chính cái nhiều loại này khiến các cụ ông, cụ bà ở đây phiền lòng. Ngay cả anh Từ cũng nói với tôi: "Chúng tôi tân tiến hơn, có máy móc tinh vi hơn nhưng không thể làm được những mét lụa Hà Đông xưa như các cụ". Ngày xưa, một mẫu lụa hoa các cụ nghệ nhân của làng "đột" bằng tay có khi mất cả năm trời, nhưng không thể chê vào đâu được. Còn giờ đây chủ yếu đột mẫu bằng máy. Dân làng ai cũng thừa nhận mặt hàng độc đáo của Vạn Phúc là lụa vân. Dệt thủ công bây giờ không được như thời xưa, mà loại lụa này lại không thể dệt bằng máy hiện đại được. Một số mặt hàng khác cũng vậy.

Còn với người thợ, những người mê đắm nghề lụa như anh Từ, ở làng này, tôi không biết có nhiều không. Anh giống như một nghệ sĩ. Người ta còn giới thiệu tôi một "nghệ nhân cuối cùng" của làng, đã ngoài 70 tuổi. Đó là cụ Bằng. Cụ Bằng từng được cử qua Hàng Châu (Trung Quốc) để học nghề dệt gấm lụa. Cụ cười, bảo: "Làng này chỉ còn một nghệ nhân, nhưng đã chết rồi. Tôi thì không phải. Nhà tôi đang dệt lụa thường. Dệt như các cụ thì phải có người sành dùng lụa. Giá cả như thế này thì khó dệt như các cụ xưa lắm. Các cụ dùng lực để dệt, bây giờ lấy máy để dệt mà chất lượng và trọng lượng đều không bằng. Các cụ làm cật lực với phương châm: néo thẳng, dập dày là thẳng khôn khéo. Còn bây giờ họ cứ dệt bằng băng. Tôi có thể dệt được tất cả những gì ngày xưa các cụ dệt, nhưng giá đắt, ai mua".

Ra bắc lần này, tôi đã tìm được áo lụa Hà Đông. Một thiếu nữ Sài Gòn mặc áo dài may bằng lụa Hà Đông cao cấp! Nên lắm chứ. Tôi sẽ mua vài mét lụa Hà Đông đem về Sài Gòn để cảm nhận cái nắng Sài Gòn dịu mát, bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông.